

Lưu ý Quý độc giả.

Trong bài này thường có giòng chữ tỷ dụ như: *Lục vị địa hoàng hoàn* (phụ lục 2a, trg.229, Q1). Có nghĩa là phương thuốc Lục vị địa hoàng hoàn, đã phân tích trong bộ Giảng-huấn tình dục bằng y học Á-châu của tác giả, phần phụ lục 2a, trang.229, Quyển 1. Do Thư Viện Việt Nam, CA-USD xuất bản.

## ĐIỀU TRỊ CHỨNG BẤT LỰC SINH LÝ

**Dương bất cử, cử bất kiên (Dbc -Cbk)**

***bằng Y-học Á-châu (Cúi đầu e then)***

*(Đã trình bày trong đại hội Sexology, 1992)*

*Kính thưa quý vị Chủ-tọa đoàn*

*Thưa quý Đồng-nghiệp*

Hôm nay chúng ta họp nhau đây để nghiên cứu đề tài về Sexology mang tên:

**Dương cử, nhưng cử bất kiên (Cbk).**

Mà chúng ta đã nghiên cứu trong phần nói về Y-học Tây-phương. Khác một điều, kỳ này lại nghiên cứu về phương diện Y-học Á-châu.

*Thưa Quý-vị,*

Năm nay theo lịch Âm-Dương thì là năm Quý Dậu. Quý thuộc hành thủy, thuộc màu đen. Dậu là con gà. Vậy năm nay là năm con gà đen. Tiếng bình dân gọi là *gà ác*. Nói đến gà ác là người ta nghĩ ngay đến món ăn cổ truyền, vừa bổ vừa ngon của vùng Á-châu Thái-bình dương, đó là món *Gà ác tiềm thuốc Bắc*. Bắc đây để chỉ Trung-quốc.

Thế gà tiềm thuốc Bắc là gì ? Thưa là dùng gà đen, nấu với một số vị thuốc.

Gà thì phải là gà trống, hơi có tuổi một chút mới tốt. Gà mái ghe giảm hiệu quả đi một phần. Còn gà mái đã đẻ năm bảy lứa rồi thì cũng tạm tạm mà thôi. Còn nếu như không có gà ác thì dùng gà vàng, mà phải là gà già. Loại này tại các nước Âu-Mỹ rẻ lắm!

Còn thuốc Bắc dùng vị nào đây ? Thưa tùy theo tình trạng bệnh, tình trạng tuổi tác mà dùng các vị thuốc thích hợp :

- Như tiêm *Kỷ tử*, *Thục địa*, *Đương quy* để bổ máu huyết cho các bà các cô. Nhất là các bà sau khi sanh, hoặc sau khi mổ, hoặc vẫn niên rồi, nhan sắc đi vào mùa Thu, thậm chí mùa Đông, mà ăn gà tiêm thuốc Bắc thì nhan sắc có hy vọng trở lại mùa Hạ, mùa Xuân lắm.

- Tiêm với *Dân sâm*, *Trần bì*, *Phục linh*, *Hoài sơn* cho các ông nhấm với rượu sâm *Cao ly*, *Ngũ gia bì*, *Hổ cốt tửu*, Rượu Tắc-kè, cam đoan *cái ấy* của các ông đang ngủ gật, lập tức ngồng cổ cò lên, đòi chọi liền. Nhưng ở châu Âu thì mua đâu ra các loại thuốc này ? Khó đấy chuyện này quý ông tự lo lấy.

## **Ghi chú**

*Hồi 1992 về trước, thì trên toàn cõi châu Âu (CEE) chỉ có 2 nước, có tiệm thuốc Trung-quốc hợp pháp dưới hình thức Thảo-dược (Herboristes). Tuy nhiên vẫn có những thầy lang Tàu, Việt bán thuốc bất hợp pháp. Máy ông này không biết cách tàng trữ khoa học, nên nhiều vị thuốc bị mốc, nhiễm trùng, gây tai vạ không ít. Gần đây, một đồng nghiệp của tôi, gốc Trung-quốc, đã tốt nghiệp đại học Y-khoa Giang-tô, được phép mở một Thảo-phòng, dưới hình thức (Herboristes.. Thảo-dược này mang tên :*

**A la calebesse verte**

**15 r de la Vestule**

**75013 Paris**

**Tél 33.1. 4585 8989**

**Fax 33.1. 4585 8800**

*Quý vị có thể tin tưởng được.*

Còn tại Úc, Hoa-kỳ, Canada thì thực là quá dễ dàng, vì khu người Việt-Hoa nào cũng có được phòng bán Trung-dược.

## **1. CÚI ĐẦU E THEN**

Bây giờ trở lại với đầu đề *Cúi đầu e then*. Đó không phải là thành ngữ để chỉ các cô gái Á-châu thuần túy, tuổi mười ba, mười bốn, khi nghe đến chuyện ái tình, mà ửng hồng, đầu hơi hạ xuống. Câu này cũng không dùng cho các bà đi vào ngũ tuần, lục tuần, con lợn lòng ỉn ỉn kêu thét trong tâm suốt ngày, suốt đêm Đông. Nhưng khi có ông nào hơi tỏ tình là *em chã*, *em chã* để rồi bị các ông tưởng bà thuộc loại *tiết hạnh khả phong*, bèn lùi xa...Sau đó đêm đêm bà chổng mông mà gào, tiếc hùi tiếc hụi.

*Cúi đầu e then* dùng để chỉ tình trạng của quý ông khi đứng trước một đối tượng thuộc giới quần hồng, nhưng *đầu nhỏ* cứ cúi gằm xuống, mềm như ngấu pín đã ninh mấy giờ liền (Dbc). Hoặc đôi khi cổ ngồng dậy hùng dũng như gà chọi, sau đó mọi sự chuẩn bị sẵn, đến lúc xuất chiêu đại chiến thì than ôi, đầu cứ cúi xuống ừ ừ như gà toi, sau đó dù có vuốt ve, lay gọi, làm tình làm tội gì, nó cũng không cất đầu dậy được nữa (Cbk).

Danh từ *Cúi đầu e then* mới xuất hiện trong đại hội năm ngoái (1991) của chúng ta (*ghi chú tức đại hội của giới Bác-sĩ về Sexology*). Tiếng Việt còn có tên *gà rù* hay *gà toi*, đôi khi vẫn về hơn *cúi đầu làm vợ*, hay cổ điển hơn *đê đầu tư cổ hương* (*cúi đầu nhớ quê cũ*) có lúc còn sống sượng *khuyết thân trước mảnh quần hồng*.

## 2. BÀN VỀ BA LOẠI GÀ: ĐEN, TRẮNG, VÀNG

*Thưa Quý-vị*

Bàn chung, trong các thân chủ của chúng ta, họ có ba loại gà: Đen, trắng, vàng. Vậy Quý-vị hãy cùng tôi luận về ba loại gà này.

Về phương diện giống nòi thì loại nào, màu da nào hay bị *cúi đầu e then*? Gà nào to, gà nào nhỏ, gà nào cứng, gà nào mềm, gà nào dẻo dai?

Đã có vị hỏi: Trên thế giới có ba giống người da đen, da trắng và da vàng. Thế gà loại nào chọi giỏi hơn?

*Xin thưa*

Bàn chung mỗi loại đều có ưu điểm riêng.

### *Đầu tiên là gà đen*

Đầu gà đen thường lớn, nhưng hơi ngắn và mềm xèo. Lớn thì khi ra, lúc vào khít khít khìn khít. Ta hãy ví với lò rèn. Cái ống lớn làm cái bễ lò rèn căng ra. Những bà, cô thuộc loại mộng nở lớn, hoặc sinh nở nhiều, hoặc đã lâm chiến dạn dày như nàng Kiều sau *mười lăm năm sương*, cái ngàn vàng toang toàng tựa lỗ trê, thì nhất định loại gà đen mới thấy *đã*. Bằng nhỏ như gà trắng, gà vàng thì giống đuôi chuột ngoáy hũ tương, như gió thoảng ngoài thì có cũng như không. Thế nhưng giống gà đen có nhiều khuyết điểm. Một là trông thiếu thẩm mỹ, muốn thưởng thức chỉ có cách tắt đèn thì *nhà ngói cũng như nhà tranh*. Nhưng gà đen thường hôi, hôi như dê, như cừu, khét khét khó chịu vô cùng ấy là không kể bị đàm tiếu.

*Nước trong xanh lơ lững con cá vàng.*

*Cây ngô, cành bích, con phượng hoàng nó đậu trên cao.*

*Anh tiếc cho em phận gái má đào,*

*Tham đồng bạc trắng mới gán mình vào với chú Tây đen.*

*Sợ tơ hồng ai khéo xe duyên,*

*Treo tranh tố nữ đứng bên anh tượng đồng!*

*Chị em ơi ba bảy đường chồng...*

(Tản Đà).

Lại nữa, lỡ ra quên thuốc ngừa thai, hoặc giả ăn vội ăn vàng, ít lâu sao sinh ra một cục cà-phê sữa thì nói sao với ông chồng nói sao với thiên hạ ?

*Thông thường các bà thuộc loại toang toàng này thường đi tìm các đồng nghiệp Sản-khoa (Gynecology) hay Niệu-khoa (Urology) hoặc chúng ta (Sexology) để may cái ngăn vàng này lại. Bấy giờ mùa Xuân của các bà phục hồi như thời đôi mươi, ướt át, phơi phơi.*

### *Thứ đến gà trắng*

Chủ nhân gà trắng thường to lớn đồ sộ, nhưng ở đời, cứ mười sự thì chín không như ý muốn. Các cụ xưa đã có kinh nghiệm trồng khoai. Hễ dây tốt thì củ nhỏ, dây nhỏ thì củ lớn. Mấy ông trắng trông to con, nhưng củ thì cứ rút vô hang, đầu thò ra ngấn ngủi như đầu rùa, cụt ngắn. Đã vậy các ông trắng bụng to, đùi lại lớn, thành ra phạm vi lâm chiến không được làm bao, *chỉ múm vô nằm thôi*. Mà hỡi ôi, *giống gà trắng thọt bở lằm*. Ai không tin cứ vào các siêu thị, thấy trăm bà Á-châu đi chợ, thì đủ trăm bà mua gà vàng, chẳng bao giờ mua gà trắng cả. Một đặc điểm nữa khiến quý bà, cô không mấy thích thú là gà trắng khi lâm chiến không dai sức. Chỉ đầu hai ba hiệp là xỏ mũi liền, rồi gục đầu xuống. Chủ nhân đành chịu đầu hàng, trong khi nàng vẫn chưa chịu:

*Chàng bảo chịu, thiếp rằng chưa chịu.*

*Thua thì thua, quyết níu lấy con.*

(Hồ Xuân Hương).

Giống gà trắng biết vậy, nên chủ nhân thường dùng *đầu lười* thay thế cho gà, miệng lười múa may, ăn phó-mát Ca-mãm-be, khiến cho địch thủ đứ đừ ra rồi mới cho gà lâm chiến, nên đôi khi cũng khiến các bà hài lòng.

### *Bây giờ tới giống gà vàng*

Về phương diện thẩm mỹ thì gà vàng với gà trắng ngang nhau. Gà vàng thì nhỏ hơn gà trắng; nhưng, xấu dây mà củ lại tốt. Xét về chiều dài lâm chiến thì gà vàng hơn hẳn gà trắng, gà đen. Xét về bề thế thì kém gà trắng, gà đen đôi chút. Nếu ta xẻo đầu gà đen, trắng, vàng đem cân thì trọng lượng cả ba bằng nhau, vì đầu gà trắng, đen đều nhiều trọng lượng không làm bao. Còn đầu gà vàng, tuy nhỏ hơn, nhưng chắc nịch.

Gà vàng thường dai sức giống như anh thợ cưa, cưa hoài không mệt. Bởi vậy các cụ tổ làm luật Á-châu như Tử Sản, Triệu Dương Hoán, Đặng Tích, Lý Khôi, Tiêu Hà của Trung-quốc và Phùng Vĩnh Hoa, Lý Long Bồ, Lê Văn Hưu, Nguyễn Văn Thành của Đại Việt bao giờ cũng cho phép các ông lấy nhiều vợ. Tuy luật cho phép, nhưng giới bình dân chỉ một vợ thôi. Ấy là nói chuyện xưa chứ; chuyện đời nay thì từ năm 1990 về trước, các ông Á-châu ở

Hoa-kỳ gần như chỉ có một nửa hoặc một phần ba bà vợ thôi . Gần đây có phong trào về nước cưới vợ . Các bà, các cô mất giá quá, các ông thừa thặng xông lên, lấy lại được đôi chút khí sắc.

### Ghi chú

*Các ông da vàng đây để chỉ Việt, Miên, Lào, Thái, Hàn, Ấn, Nhật, Phi... chứ không kể Trung-quốc. Vì Trung-quốc hiện lâm cảnh gái thiếu, trai thừa. Các bà ở ngoại quốc thường về nước tìm chồng!*

Ngày xưa thường thì chỉ người giàu, hoặc giới quan lại mới cần nhiều vợ, để cho chủ nhân con gà lúc nào cũng thanh thản, chứ cứ để các ngài thềm thuồng, rồi *khí tôn hại não* thì sao làm việc được ? Chủ ý nhà làm luật là như thế, nhưng các ông lợi dụng quá đáng. Vua thì nào hoàng hậu, quý phi, tu nghi, tu dung, uyển nghi, uyển dung, tài nhân, cung nữ. Ít thì vài ba trăm, nhiều thì hai, ba nghìn. Những vua như Tần Thủy-Hoàng, Hán Vũ-Đế thì lúc ít nhất cũng ba nghìn, còn khi nhiều thì đâu bẩy tám nghìn gì đó. Hóa cho nên các ông vua vùng Á-châu Thái-bình dương, ông nào sống quá năm mươi tuổi đã là thọ lắm. Các quan thì cũng năm thê bẩy thiếp, mười nàng hầu là thường. Vua quan nhiều vợ quá thì lâm chiến sao cho đủ ? Chỉ mấy năm là sức cùng lực kiệt. Các ngài thấy nguy, vội tìm thầy thuốc. Đó là lý do Á-châu giới nhất thế giới về khoa sex, tức *bồi bổ cái đó* cho các ông.

Trở lại với gà vàng. Một đặc điểm không thể chối cãi là gà vàng cổ cứng lại dài, bởi vậy hang trê thăm thẳm, nó cũng xung vào đến tận cùng, khiến đối thủ cứ dấy lên đành dạch. Tóm lại, *dẻo dai, dài cổ, cứng như gỗ, lại chơi hoài không mệt, là đặc tính của gà vàng*. Nhưng chủ gà vàng thường bị ảnh hưởng triết lý Đông phương *cổ chồng chúa vợ tôi*, nên độc tài hơn Mao Trạch Đông, phát-xít quá Hitler, luôn ra lệnh cho vợ còn hơn Mao, hơn Hitler. Ấy là không kể gặp bà vợ đành hanh đở mỗ, già mồm già họng, thường được các đức ông chồng âu yếm bằng cú đấm, cú đá, đôi khi bằng củi tạ. Gần đây bên Hoa kỳ, các bà đi ăn vụng, ăn cháo, ăn chè, còn được các ông cho chó lửa khạc đạn vào người, đưa bà tiêu dao miền Cực lạc (*hay về nước Chúa*).

Khi bàn về vợ chồng các bạn Pháp, Đức, Mỹ, Úc thường hỏi tôi :

- Đàn ông Việt các anh có cái gì đặc biệt, mà hễ con gái da trắng *thử* một lần là đeo cứng, không buông ra ?

Tôi cười :

- Thử đoán xem ?

- Đoán thế chó nào được. Đàn ông Việt các anh đẹp hơn chúng tôi. Trông bên ngoài kém bề thế rõ ràng. Tiền bạc chỉ xem xem thôi, đôi lúc thua. Khi nói năng thường tiết kiệm lời nịnh đầm. Cứ mười người các anh khi lấy vợ da trắng là y như cả mười ra lệnh cho vợ. Còn trăm cô lấy chồng da trắng, thì trăm cô coi chồng như con chó tu-tu, thế mà bọn chồng chúng tôi không hề phản đối. Anh có thể cho tôi biết tại sao không ?

## *Giảng huấn tình dục bằng y học Trung-quốc*

- Tại truyền thống của chúng tôi là truyền thống thăng bằng âm dương, hợp với trời đất nên có sức mạnh vạn năng.

- Xin rửa tai nghe về cái mà anh gọi là thăng bằng đó.

- Quốc tổ nước Việt là Lạc Long Quân, ngài thuộc loài rồng. Quốc mẫu là Âu Cơ, ngài thuộc loài chim. Người Việt chọn vật tổ có tính chất lưỡng nguyên, phân âm dương. Chính cái lẽ phân âm dương đó làm cho chúng tôi có nhiều nữ anh hùng. Đứng đầu trong nữ anh hùng thế giới là vua Trưng. Khi được mời làm câu đối cho hội tôn kính Trưng Vương ở Hoa Kỳ vào năm 1987, tôi đã viết:

*Quốc sắc thiên hương, nhân loại hữu,  
Anh linh thần võ, thế gian vô.*

***Nghĩa là:** trong giới nữ lưu, những người đẹp như vua Trưng thì nhân loại cũng có đấy. Xa thì chẳng nói làm gì, gần đây như Romy Schneider, Brigitte Bardot, Marilyn Monroe, Lâm Đại, Lạc Đế, Trần Ngọc Liên, Phùng Bảo Bảo, đâu thiếu? Nhưng dùng thần võ lập nên đế nghiệp, khi thác lại hiển linh, thì trên thế gian này không có hai. Sau này chúng tôi còn bà Triệu, còn công chúa Bảo Hòa, Bình Dương, Thủy Tiên, còn nữ tướng Bùi Thị Xuân.*

Thấy thính giả có vẻ tin tôi tiếp :

- Người Trung-hoa họ lấy vật tổ là con rồng. Người Anh lấy vật tổ là con sư tử. người Mỹ lấy vật tổ là con chim ưng. Người Pháp lấy vật tổ là con gà trống. Tất cả chỉ có một, mà nào có biết đó là rồng, sư, ưng thuộc loại đực hay loại cái ? Tôi đã có dịp bàn luận với mấy ông giáo sư sử học tại đại học Côn-minh, và hỏi rằng : *Rồng của các lị là rồng đực hay rồng cái ?* . Các ông ngẩn người ra, không trả lời được. Còn chim ưng của Hoa Kỳ, gà của Pháp, sư tử của Anh, thì rõ ràng là sư đực, ưng đực, gà trống. Tóm lại vật tổ của hầu hết các nước trên thế giới nếu không phải là đực thì cũng không phân rõ đực cái. Nghĩa là họ chỉ có một nguyên lý, chỉ có nguồn gốc *cha*, thiếu nguyên lý *mẹ* , vì vậy họ không thăng bằng âm dương. Kinh Cựu-ước nói rằng: Thượng đế tạo ra ông A-đam. Ông sống trong vườn Địa đàng đầy cây trái, hoa thơm cỏ lạ. Thượng đế tưởng rằng ông hạnh phúc lắm. Nhưng vì chỉ có nguyên lý dương, thiếu âm nên ông buồn. Thượng đế thương tình mới ban thêm cho một bà Ê-va ra đời để có âm, có dương, hầu có thăng bằng. Đại Việt tôi là con trời, nên mới có đủ nguyên lý âm dương. Rồng cha, Âu mẹ. Chúng tôi có hai vật tổ.

- Doóc ! Thế Úc cũng lấy vật tổ là con đà điểu và con kanguru, chẳng là hai đó ư ?

- Tôi đã đến Úc nhiều lần, nhân khi trà dư tửu hậu có hỏi mấy ông giáo sư triết học bản xứ rằng: *Thế con đà điểu với con kanguru con nào là con đực, con nào là con cái ?* Các ông đều ngệt mặt ra, không trả lời được. Cũng có ông bảo: *Cả hai con đều đực* . Tôi trêu : Như vậy, suy từ vật tổ, các anh thiếu lẽ thăng bằng âm dương, thành ra khi lâm trận, các anh không dẻo dai, cùng thiếu bền bỉ. Vì chúng tôi có thăng bằng âm dương nên có thể chiến ngày, chiến đêm, không bao giờ cúi đầu e thẹn cả. Tục ngữ nước Việt-nam tôi nói : *Đêm bảy, ngày ba vào ra không kể*.

Các ông bèn móc :

- Vì người Việt các anh lâm chiến hoài không mệt, nên dân số các anh tăng mau quá, đến độ nước anh là một trong những nước nghèo nhất thế giới.

Tôi bèn tịt ngòi hết giờ giọng triết lý cùn ra được.

### 3. MỘT VÀI PHƯƠNG THUỐC

Trong nền y học Hoa-Việt lưu lại không biết bao nhiêu phương thuốc cổ giúp các ông thoát khỏi cảnh *cúi đầu e thẹn*. Những phương thuốc đó, hầu hết do người sau bịa ra, không có cơ sở nào vững chắc cả. Chỉ còn đâu đó mười thang thực sự đem lại kết quả, có nguồn gốc. Mỗi phương thuốc giữ một tác dụng riêng. Chứng bệnh liệt dương có 18 loại, mà loại *cúi đầu e thẹn* là một. Trong phạm vi nhỏ hẹp này tôi chỉ lược về loại này mà thôi.

#### 3.1. Khi đầu gà thành đầu rùa

*Thư Quý-vị*

Đã là gà trống thì cổ phải cao, luôn gập gù, sẵn sàng *lâm trận*. Chẳng may vì một lý do nào đó mà nó rụt đầu, rụt cổ vào trong hang như cổ rùa, hoặc thân thể nó tự nhiên hao mòn dần chỉ bằng quả ớt thì làm sao ? ( *Độc giả phải nhớ nhé : trước nó cao, dài, tự nhiên rút đầu rút cổ ngắn, rồi nó nhỏ dần, nhỏ dần* ). Chứ trời sinh ra nó vốn nhỏ, vốn ngắn là *tự giống của ông cha như vậy*, thì không nằm trong phạm vi này. Đa số các ông ở hoàn cảnh trên, người thường gầy. Tôi xin hiến hai món ăn vừa ngon, vừa khiến cho gà phục hồi.

#### Ghi chú

*Gần đây một công ty Hoa-kỳ chế ra máy bơm chim. Kết quả chim phồng lên, nhưng sau đó teo lại như cũ, hơn nữa teo bằng quả ớt. Đúng là tiền mất, gà mang tật. Một số đồng nghiệp đã giải phẫu để tăng kích thước cổ gà, dường như kết quả tốt. Nhưng còn nổi dài ra thì chẳng ăn thua gì. Buồn nhii!!!*

Thế nhưng Cúi đầu e thẹn lại có đến ba loại khác nhau:

- Một là Âm-hư.
- Hai là Dương-hư.
- Ba là Âm-Dương đều hư.

## 3.2. Âm-hư

### Ngẫu pín, đuôi bò hầm thuốc Bắc

Ngẫu-pín là tiếng Trung-quốc, phát âm theo Quảng. Ngẫu-pín là cái sex của con bò đực.

Dưới đây là phương pháp làm một phần ăn tuy hơi nhiều.

#### 3.2.1. Vật liệu

- 500g ngẫu pín,
- 500g đuôi bò,
- Thuốc Bắc :

*Đơn thuốc 500g đuôi bò, 500g ngẫu pín*

*Hoàng thị 6g. Sơn dược 6g.*

*Phục linh 9g. Đại táo 5 trái.*

*Đỗ trọng 6g. Kỷ tử 12g. Thục địa 9g.*

#### 3.2.2.- Cách làm

- Cắt ngẫu-pín thành từng khúc nhỏ dài 2-3cm.
- Ngâm vào với nước muối nửa giờ, rồi rửa thật kỹ. Chớ có ngâm rửa bằng dấm mà ngẫu pín mất công hiệu. Nguyên do dấm có vị chua nhập can (gan). Can chủ về gân trong khi ngẫu pín vốn là gân. Vì vậy ngâm ngẫu pín với dấm thì hiệu lực giảm hết.
- Dùng dao xắt, lóc hết mỡ ở đuôi bò. Nếu quý vị quen với bác sỹ, xin họ mua dùm con dao mổ, giá ước 10F ( 2USD) để lóc mỡ thì tuyệt.
- Rửa cho sạch rồi dùng dao lớn, hoặc búa bổ củi, bổ dọc đốt xương đuôi bò.
- Cho đuôi bò, ngẫu pín lẫn vào nhau, đổ vào từ 5-7 thìa canh xì dầu (ma di cũng được), bóp cho xì dầu thấm.
- Đổ tất cả thuốc, ngẫu pín, đuôi bò vào một cái nồi áp suất, cho vào 3 lít nước. Nấu cho đến khi nồi xì hơi lên, thì để nhỏ lửa khoảng 15-25 phút.
- Đây là thuốc dành cho các ông. Chớ có lịch sự mời các bà ăn mà đổ nợ. Nhược bằng các bà ăn vào, bất cứ lúc nào các bà cũng đòi *đánh cờ* thì chỉ có thác. Muốn thoát nạn e phải tỵ nạn lên Niết-bàn (*Hay Thiên-dàng*), hoặc gọi hồn Lao Ái sống lại thay thế mới đủ sức trả bài.

### 3.2.3. Ăn

- Ăn vào lúc đói, nhớ ăn nóng.
- Ăn hết một phần trong hai ngày.
- Tuần ăn một hay hai phần.
- Ăn liền trong hai hay ba tháng, tự nhiên cổ gà ngồng dậy, đầu rùa chui khỏi hang, lấc lư, gật gù trông thật hấp dẫn.

### 3.2.4. Kiêng cử

Khi ăn, kiêng ăn giá sống, bánh đậu xanh, chè đậu xanh, nước rau má, hoa cúc v.v. Nghĩa là những thức ăn mát.

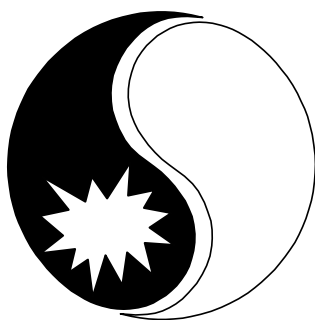
Tuyệt đối cấm uống rượu. Rượu thuộc dương, mà gốc bệnh là âm hư, uống rượu vào không khác gì nhà cháy thay vì dùng nước lại dùng essence mà tưới.

### 3.2.5. Phân tích theo y học Á-châu

Món ăn này dùng cho các vị bị Âm-hư.

#### Biểu hình loại người 2

*Khi con người bị bệnh, thì có thể đưa đến Âm-hư. (Trong hình âm bị khoét một miếng).*



### 3.2.6. Dùng dược tổng quát

Có thể dùng các loại thuốc:

*Lục vị địa hoàng hoàn* (phụ lục 2a, trg.229, Q1)).

Nếu trường hợp hư hỏa bốc lên thì dùng *Tri bách bát vị hoàn* (phụ lục 2b, trg. 229, Q1)).

Nếu như mắt mờ thì dùng *Kỷ cúc địa hoàng hoàn* (phụ lục 2c, trg.229, Q1).

## Chứng trạng âm hư, hay còn gọi là âm hư nội nhiệt

- Sắc mặt hồng .
- Âm thanh nhỏ.
- Án mạch thấy: Trầm, sác.
- Bàn chân, bàn tay nóng.
- Môi hồng, lưỡi đỏ.
- Dễ nổi giận.
- Không sợ lạnh.
- **Tim đập trên 90 lần một phút.**
- Nước tiểu vàng hay hơi vàng
- Tiệt bí, hoặc bình thường.
- Người mệt mỏi.
- Trí nhớ giảm thoái.
- Sau 12 giờ trưa thì mệt mỏi.
- Mất ngủ.
- Tai kêu, tai điếc.
- Lưng đau, gối mỏi.
- Nam, nữ khó khăn về tình dục (Sex). Nữ lãnh cảm. Nam Dbc-Cbk hoặc Di-tinh.
- Âm là vật chất, khi âm hư thì con gà của Quý-ông gầy gò. Hĩm của Quý-bà xẹp lép. Quý-ông thì tinh khô, hoặc xuất tinh nhưng chỉ xón một tý.
- Huyết áp cao.

### 3.3. Dương-hư

#### Cật dê hầm thuốc Bắc

Dưới đây là phương pháp làm một phần ăn. Món này còn có tên Ông xơi bà khen ngon,

#### 3.3.1. Vật liệu

- Cật dê 2 đến 4 cái.
- Thuốc Bắc,

Đơn thuốc tiềm 2 đến 4 cật dê

Thực địa 5g. Kỷ tử 3g.

Đương quy 3g. Long nhãn 5 quả.

Phục-linh 3g. Hoài-sơn 3g

### 3.3.2. Cách làm

- Dùng dao mổ đôi cắt ra, rồi rửa thật kỹ. Nếu rửa không kỹ khi ăn có mùi khai như nước đá Trư Bát Giới.
- Cho thuốc vào một cái nồi, với khoảng nửa lít nước, nấu cho đến khi còn một bát ăn cơm, thì gạn lấy nước.
- Để cắt dê vào trong một cái tô thật lớn, rồi đổ nước thuốc vào, rưới thêm hai thìa canh xì dầu (hoặc Maggi), một thìa rượu Mai quế lộ. Sau đó để tô lên một cái đĩa lớn. Đổ vào đĩa một ly rượu Mai quế lộ, hoặc rượu trắng trên 45 độ rồi châm lửa đốt. Khi lửa tắt thì...ăn.

### 3.3.3. Ăn

- Ăn lúc đói, ăn nóng.
- Người huyết áp cao (trên 16) thì chỉ ăn thôi.
- Người huyết áp trung bình hoặc thấp thì có thể uống rượu như đã nói trên.
- Tuần ăn một hay hai lần.
- Ăn trong ba tháng liền, thì tình trạng cổ gà teo bằng quả ớt sẽ lớn như trái khế qua.
- Các bà trong tuổi xế Thu sang Đông, *con cá diếc* khô quá, thì có thể ăn món này. Chỉ cần ăn vài ngày là con cá khô biến thành con cá sống, nước non đầm đìa...

### 3.3.4. Kiên cử

Như phần 1.1.4 trên.

### 3.3.5. Phân tích theo y học Á-châu

Món ăn này dùng cho các vị Dương-hư. Khi dương hư thì nên uống với rượu. Các loại rượu sau đây rất tốt theo thứ tự:

- Phục dương đại bổ tửu (phần 5, chương 4, Q2) .
- Rượu tắc kè.(Việt-Nam)
- Hổ cốt mộc qua tửu (phần 5, chương3, Q2).
- Nhân sâm tửu (của Đại-hàn)
- Rượu vang Bordeaux đỏ (grand vin)
- Thiệu-hưng tửu.
- Ngũ-gia bì.
- Mai-quế lộ.
- Rượu nếp Việt-Nam.

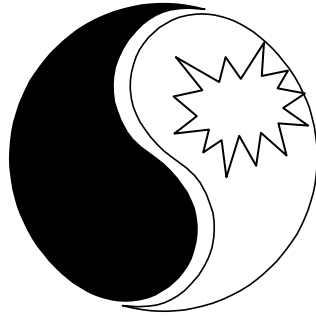
Tuy uống rượu để trị bệnh, nhưng Quý-vị dặn thân chủ khi uống xong thì nên nghỉ, tránh lái xe, rồi gây tai nạn thì khổ.

Có rất nhiều thân chủ, lợi dụng bị bệnh, uống rượu như hũ chìm, hũ nổi, rồi xỉn quá, đánh chửi vợ con. Lại cũng theo dõi tình trạng Cholestérol, Triglycérides, Glycémies trong máu thân chủ, thấy những loại trên vượt mức giới hạn thì chỉ cho ăn, mà không nên khuyên uống rượu.

### *Biểu hình loại người 3.*

*Khi cơ thể bị bệnh có thể đưa đến Dương-hư.*

*(Dương bị khoét một miếng)*



### *Chứng trạng dương hư*

- Sắc mặt ám tối thuộc âm, trắng bệch.
- Âm thanh nhỏ đứt đoạn.
- Mạch thấy trầm, trì, tiêu, sáp, hư.
- Bàn chân, bàn tay lạnh.
- Mồ hôi lợt.
- Tính trầm tĩnh.
- Sợ lạnh.
- **Tim đập dưới 75 lần một phút.**
- Nước tiểu trắng.
- Đại tiện lỏng.
- Tóc rụng.
- Răng lung lay.
- Huyết áp thấp.
- Người mệt mỏi.
- Trí nhớ giảm thoái.
- Đau ngang lưng.
- Nam khó khăn về Sex: Dbc-Cbk
- Nữ rắc rối về kinh nguyệt: Kinh ít, kinh kỳ kéo dài, lãnh cảm.

### 3.3.6. Dùng được tổng quát

- Kim quỹ thận khí hoàn (phụ lục 3, trg.236, Q1).
- Bí tinh hoàn (phụ lục 4, trg.239, Q1).
- Phục dương đại bổ tửu.(phần 5, chương 4, Q2)
- Hữu quy hoàn (phụ lục 6, trg. 244, Q1).

## 3.4. Âm Dương đều hư

### Phương thuốc Cúi đầu e thẹn

Phương thuốc này chép trong nhiều sách cổ Trung-quốc. Bấy giờ vào đời vua Tống Chân-tông (997-1022) có một thiếu niên người Hoa gốc Việt, tên là Yến Thù. Cha mẹ Thù nguyên là di thần nhà Ngô, vì loạn sứ quân nên trốn qua kiêu ngụy ở Giang-nam. Khi Thù 12 tuổi đã nổi tiếng thần đồng, cử bút thành văn. Bấy danh sĩ Trương Tri Bạch đang làm Tuyên-vũ sứ Giang Nam, nghe tiếng Thù, ông mời tới dinh đàm đạo. Thù ứng đối như nước chảy. Trương Tri Bạch tấu về triều, vua bèn tuyên chiếu gọi. Khi Thù lên đường người bạn gái tên Phương Lan, sắc nước hương trời, dặn Thù rằng: *Anh đi phen này, thanh vân đặc lộ, xin đừng quên nhau*. Thù chỉ trời thề rằng: *Cả đời chỉ biết có nàng*.

Thù vào kinh giữa lúc điện thí tiến sĩ. Vua cho Thù cùng làm bài với thí sinh. Thù ung dung viết như mây trôi, nước chảy. Vua ban cho Thù đậu *Đồng tiến sĩ xuất thân* và phong làm *Thái tử mật thư tỉnh (Bí thư của Thái tử)*. Dù mới 12 tuổi, Thù trở về quê cưới cô bạn gái Phương Lan làm vợ. Dần dần Thù làm tới *Khu mật viện sứ, Đồng trung thư môn hạ bình chương sự (Tể-tướng)* khi mới vào tuổi 25.

Vì còn ít tuổi, làm quan lớn, lại nổi tiếng danh sĩ đương thời, nhiều danh gia muốn đem con gái gả cho Thù, dù chỉ mong được làm thiếp. Một lần Thù dự hội tuyển phu của 2 hoa khôi đế đô. Thù trúng cách, được cả hai người đẹp, một tên Hạnh Chi, một tên Hạnh Diệp. Nhưng ở nhà Thù đã có Phương Lan với 6 người thiếp, nay thêm 2 hoa khôi, thì Thù không ứng phó kịp. *Con gà của Thù bắt đầu sinh trứng*.

Bấy giờ có sứ đoàn Đại Việt sang cống. Trong sứ đoàn có một y-sĩ trẻ tên Lê Văn. Lê Văn bèn chẩn mạch, rồi chế cho Thù 100 viên thuốc tể dặn rằng:

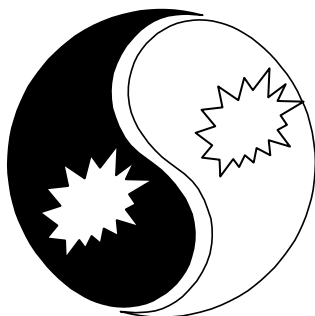
*"Mỗi ngày ăn một viên, sau đó uống một chung rượu vào buổi sáng khi thức giấc"*.

Thù đem thuốc về. Thuốc thực hiệu nghiệm. Sáng Thù chiến với cô Hạnh Chi, chiều với cô Hạnh Diệp và quên hẳn Phương Lan. Phương Lan áy náy, làm bài từ than thở cho duyên phận. Yến Thù nghe được bài từ đó, lật đặt khăn áo đến phòng nàng tạ lỗi, rồi cho cả 6 cô thiếp với 2 nàng Chi, Diệp trở về với gia đình. Nhưng trong bình còn một viên thuốc. Thù ném

viên thuốc đó ra sân. Trong sân nhà có đàn gà 36 con, với một con gà trống. Con gà trống đang lang thang ở sân nào biết viên thuốc đó là gì đâu, nó mổ vỡ ra rồi ăn hết.

Hơn tháng sau, Thù thấy vợ mình xanh xao, gầy còm, còn đầu tất cả 36 con gà mái đều trụi hết lông. Thù hỏi quản gia xem tại sao, thì quản gia nói rằng : Từ khi ăn phải thuốc của Thù, con gà trống đập mái liên miên suốt ngày. Mỗi khi đập mái, con trống phải dùng mổ mổ lên đám lông trên đầu con mái để lấy thăng bằng. Vì con trống đập mái nhiều quá, khiến đám gà mái trụi hết lông đầu.

Nghe chuyện, Thù mới chợt hiểu, hơn tháng qua, Thù đánh cờ với vợ quá nhiều, khi sáng một cuộc, chiều một cuộc, khi thì sáng hai, chiều ba, nên vợ xanh xao gầy yếu mà Thù không để ý. Tiếng này đồn ra ngoài, chúng nhân đặt cho phương thuốc đó tên *Kê đầu tuyệt vũ*.



*Biểu hình*

*Do bệnh lâu ngày, dương hư, sẽ đưa đến Âm, Dương đều hư. Ngược lại, Âm hư lâu ngày, đưa đến Âm, Dương đều hư.*

Nay nhân năm con gà, tôi xin trình bày ở đây, để Quý-vị đem về giúp các thân chủ. Tôi mong rằng những bà vợ của những thân chủ sẽ xanh xao, gầy mòn nhưng luôn nở nụ cười thỏa mãn như bà Phương Lan, phu nhân của quan Tể-tướng Yến Thù đời Tống.

Cứ như y án, thì Yến-Thù vì lâm chiến nhiều quá, lại làm việc quá nhiều, thành ra bị cả thận âm lẫn thận dương đều hư.

Theo thuyết âm-dương hổ căn, khi âm hư hay huyết hư lâu ngày đưa đến kiêm luôn khí hư hay dương hư. Ngược lại khí hư hay dương hư lâu ngày cũng đưa đến huyết hư hay âm hư. Về thận cũng thế khi thận âm hay dương hư lâu ngày đều thành thận âm-dương đều hư. *Chứng Âm-Dương đều hư thường thấy ở người cao niên.*

### 3.4.1. Thành phần

Chúng tôi ghi thêm tiếng La tinh bên cạnh để quý đồng nghiệp có thể giảng giải cho thân chủ.

#### Kê đầu tuyệt vũ thang

1. Nhân sâm (*Radix Ginseng*) 12,50%
2. Lộc nhung (*Cornu Vervi Parvum*) 6,40%
3. Đản sâm (*Codonopsis*) 8,30%
4. Kỳ tử (*Lycium*) 8,30%
5. Phục linh (*Poria Cocos*) 8,30%
6. Thục địa (*Rehmania*) 8,30%
7. Hoài sơn (*Dioscorea*) 8,30%
8. Bạch truật (*Atractylis Ovata*) 8,30%
9. Bách hợp (*Lilium*) 8,30%
10. Liên tử (*Nelumbo Nucifera*) 8,30%
11. Viễn chí (*Polygala*) 4,20%
12. Ba kích (*Bacospa*) 4,20%
13. Ngũ vị tử (*Schizandrae*) 2,10%
14. Cam thảo (*Glycyrrhiza*) 4,20%

### 3.4.2. Cách chế

- Chế thành tễ, mỗi viên 3g.
- Để khỏi bị mốc, nên bọc sáp hoặc giấy kiếng bóng.
- Sau khi chế cho vào bình kín, để xa ánh nắng mặt trời, xa chỗ nóng quá +25 độ, hoặc lạnh dưới +5 độ.

### 3.4.3. Dụng pháp, dụng lượng

- Ngày hai viên, sáng một viên, chiều một viên. Nhai nuốt với nước nóng, hoặc uống với rượu.
- Tuy ấn định hai viên một ngày, nhưng nếu trong ngày đó mà lâm trận đánh cờ thì sau cuộc chiến có quyền uống thêm một viên.
- Lỡ ra ngày lâm chiến hai hay ba lần, thì cũng có thể tấp tới 4 viên một ngày. Quá 4 viên sẽ bị chóng mặt, huyết áp cao.

### 3.3.4. Hiệu năng

- Bổ mệnh môn hỏa,
- Sinh tinh,
- Kiên não,
- Cường gân cốt.

### 3.3.4. Chủ trị

Đầu tiên phương thuốc chỉ giúp Yến Thù ứng chiến với một vợ, 6 thiếp và 2 mỹ nhân. Cộng là 9. Nhưng sau khi phân tích dược lý và thử nghiệm, chúng tôi đã dùng để trị rất nhiều bệnh. Xin trình bày những bệnh đó theo Tây y học của chúng ta ngày nay (tức Tây-y) để độc giả dễ hội lĩnh.

#### *Bệnh đàn ông*

- Bần tinh (Oligospermies).
- Tinh nhược (Asthénospermies).
- Dương vật bất cử.(Dbc).
- Dương vật cử nhi bất kiên.(Cbk).
- Bệnh gà (Di-tinh).

#### *Bệnh đàn bà*

- Huyết trắng (Leucorrhée).
- Lạnh cảm (Frigilité).
- Không thụ thai (Infertillité).

#### *Bệnh thần kinh, não, tai mũi họng*

- Mất trí nhớ,
- Tai kêu do thần kinh,
- Thần kinh suy nhược (Dépression).

Trong phần trên có hai danh từ mà tôi cần phải giảng giải kỹ.

### *Một là dương vật bất cử*

Chỉ tình trạng liệt dương ở những người trước kia thì lâm chiến đều đều, nay chẳng may bị bệnh, sau khi bệnh khỏi, cơ thể suy nhược, thành ra cúi đầu trước mảnh quần hồng.

- Hoặc vì làm việc trí óc quá sức như các vị nghiên cứu gia, các vị thảo chương viên điện toán, các văn sĩ, ký giả... sau khi hoàn thành một tác phẩm, trí não mệt mỏi tinh thần thất thường, rồi...xìu luôn.
- Hoặc sau khi bệnh, hoặc đang sử dụng những loại thuốc phát mồ hôi như aspirine, thuốc ho (loại expectoral), thuốc suyễn, thuốc hạ huyết áp.
- Còn những người từ bé tới lớn lúc nào cũng *cúi đầu e thẹn*, thì phương thuốc trên vô hiệu.

### *Hai là cử nhi bất kiên*

Chỉ tình trạng đứng trước đối tượng ham thích, đầu rùa chui khỏi hang, cổ gà nghểnh cao, hăng hái chuẩn bị *xung phong đánh trận*. Nhưng khi mặc quần áo của ông Adam và bà Eva thì lại xìu, rụt đầu rụt cổ, ngóc dậy không nổi. Cái hà tỳ này làm cho các đấng nam nhi đau buồn nhất, khổ nhất, dễ mọc sừng nhất.

## 4. KẾT LUẬN

Đầu năm gà nói chuyện gà, hi vọng với bài này Quý-vị có thể giúp thân chủ tìm lại được hạnh phúc, cái hạnh phúc mà họ tưởng đã bị mất đi trọn vẹn.

*Paris, cuối Đông xuân Nhâm Thân 1992*

*Phần trình bày của chúng tôi đến đây đã hết. Xin trân trọng tạm biệt Quý-vị.*